

Publication 596

Tín thuế Thu nhập kiếm được (EIC)

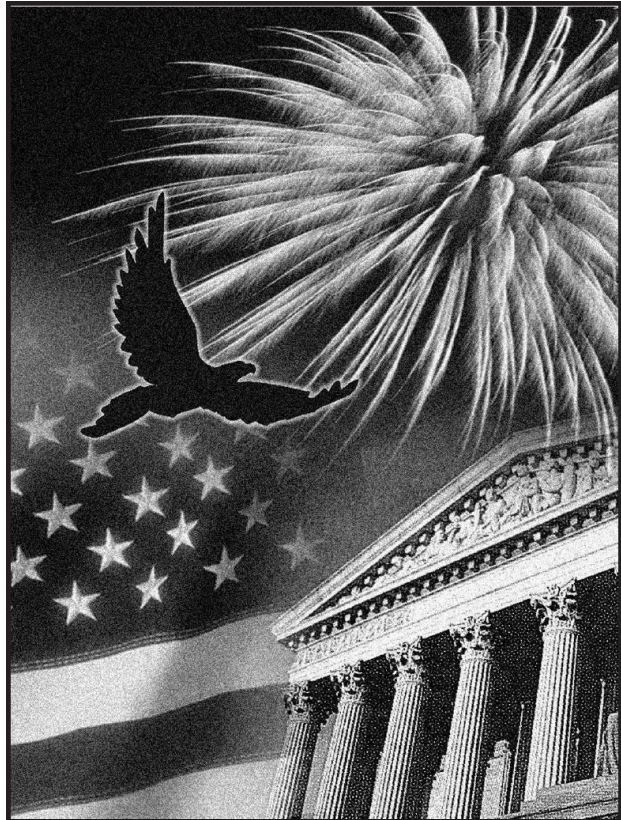
Để sử dụng trong
việc chuẩn bị

Tờ khai **2024**

Volume 2 of 3



Publication 596-VIE (Rev 2024) Catalog Number 92988X
Department of the Treasury **Internal Revenue Service** www.irs.gov



Get forms and other information faster and easier at:

- IRS.gov (English)
- IRS.gov/Korean (한국어)
- IRS.gov/Spanish (Español)
- IRS.gov/Russian (Русский)
- IRS.gov/Chinese (中文)
- IRS.gov/Vietnamese (Tiếng Việt)



Visit the Accessibility
Page on IRS.gov

This page is intentionally left blank

Quy tắc 9 — Trẻ đủ điều kiện của bạn không thể được nhiều hơn một người kê khai để yêu cầu EIC

Đôi khi một đứa trẻ đáp ứng các thử thách để trở thành một trẻ đủ điều kiện của nhiều hơn một người. Tuy nhiên, chỉ một trong số những người này thực sự có thể coi đứa trẻ là một trẻ đủ điều kiện. Chỉ người đó mới có thể kê khai đứa trẻ là một trẻ đủ điều kiện để nhận tất cả những quyền lợi được hưởng sau đây (miễn là người đó đủ điều kiện nhận từng quyền lợi).

1. Tín thuế trẻ em, tín thuế cho người phụ thuộc khác, hoặc tín thuế trẻ em bổ sung.
2. Tư cách khai thuế là chủ gia đình.
3. Khoản tín thuế cho các chi phí chăm sóc trẻ em và người phụ thuộc.
4. Loại trừ quyền lợi chăm sóc người phụ thuộc.
5. EIC.

Người còn lại không thể nhận bất kỳ quyền lợi nào trong số các quyền lợi này dựa theo trẻ đủ điều kiện này. Nói cách khác, bạn và người còn lại không thể thỏa thuận phân chia các nguồn lợi từ việc đóng thuế này giữa hai người. Người còn lại không thể nhận bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào trong số này trừ khi người đó có một trẻ đủ điều kiện khác.

Các quy tắc phá hòa (được áp dụng để giải quyết vấn đề bế tắc khi các biện pháp thông thường không có hiệu lực), ở phần sau, giải thích xem ai có thể yêu cầu EIC khi nhiều người có cùng một trẻ đủ điều kiện. Tuy nhiên, các quy tắc phá hòa không áp dụng nếu người kia là vợ/chồng của bạn và bạn khai thuế chung.

Các quy tắc phá hòa. Để xác định người nào có thể coi đứa trẻ như một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu năm nguồn lợi từ việc đóng thuế vừa được liệt kê, các quy tắc phá hòa sau đây sẽ được áp dụng.

Cho mục đích của quy tắc phá hòa, thuật ngữ “cha/mẹ” có nghĩa là cha/mẹ đẻ hoặc nuôi của một cá nhân. Nó không bao gồm cha/mẹ kế hoặc cha/mẹ tạm nuôi trừ khi người đó đã nhận nuôi cá nhân đó.

- Nếu chỉ một trong số những người này là cha/mẹ của đứa trẻ, đứa trẻ được coi là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ đó.
- Nếu cha mẹ khai thuế chung và có thể kê khai đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện, đứa trẻ được coi là trẻ đủ điều kiện của cha mẹ đó.
- Nếu cha mẹ không khai thuế chung nhưng cả hai cha mẹ đều kê khai đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện, IRS sẽ coi đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ mà đứa trẻ đã sống cùng trong một khoảng thời gian dài hơn trong năm. Nếu đứa trẻ sống với mỗi cha/mẹ trong cùng một khoảng thời gian, IRS sẽ coi đứa trẻ đó là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ có AGI cao hơn trong năm.

- Nếu không có cha/mẹ nào có thể kê khai đứa trẻ là một trẻ đủ điều kiện, đứa trẻ được coi là trẻ đủ điều kiện của người có AGI cao nhất trong năm.
- Nếu cha/mẹ có thể kê khai đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện nhưng không có cha/mẹ nào kê khai như vậy thì đứa trẻ đó được coi là trẻ đủ điều kiện của người có AGI cao nhất trong năm, nhưng chỉ khi AGI của người đó cao hơn AGI cao nhất của bất kỳ cha/mẹ nào của đứa trẻ mà có thể kê khai đứa trẻ.



Nếu trẻ đủ điều kiện của bạn được coi, theo các quy tắc phá hòa, như là trẻ đủ điều kiện của một người khác cho năm 2024, bạn có thể nhận khoản EIC bằng cách sử dụng các quy tắc trong chương 3 dành cho những người đóng thuế không có trẻ đủ điều kiện.

Theo các quy tắc phá hòa này, bạn và người còn lại có thể chọn người nào trong số bạn kê khai đứa trẻ là một trẻ đủ điều kiện. Xem Ví dụ 1 đến 12.

Nếu bạn không thể yêu cầu EIC vì trẻ đủ điều kiện của bạn được coi, theo các quy tắc phá hòa, là trẻ đủ điều kiện của một người khác cho năm 2024, bạn có thể nhận EIC bằng cách sử dụng một trẻ đủ điều kiện khác hoặc nhận EIC bằng cách sử dụng các quy tắc trong chương 3 dành cho những người không có trẻ đủ điều kiện.

Nếu người còn lại không thể yêu cầu EIC.

Nếu bạn và người khác có cùng một trẻ đủ điều kiện nhưng người kia không thể yêu cầu EIC vì người đó không đủ điều kiện hoặc thu nhập kiểm được hoặc AGI của họ quá cao, bạn có thể coi đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện. Xem Ví dụ 6 và 7. Nhưng bạn không thể coi đứa trẻ như một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC nếu người kia sử dụng đứa trẻ để yêu cầu

bất kỳ nguồn lợi nào trong số 5 nguồn lợi từ việc đóng thuế khác được liệt kê trước đó trong chương này.

Ví dụ. Các ví dụ sau đây có thể giúp bạn xác định xem bạn có thể yêu cầu EIC hay không khi bạn và người khác có cùng một trẻ đủ điều kiện.

Ví dụ 1 – Trẻ sống với cha/mẹ và ông/bà. Bạn và trẻ 2 tuổi Sam sống với cha/mẹ của bạn cả năm. Bạn 25 tuổi, chưa kết hôn và AGI của bạn là \$9.000. Thu nhập duy nhất của bạn là \$9.000 từ một công việc bán thời gian. Thu nhập duy nhất của cha/mẹ bạn là \$22.000 từ công việc, và AGI của họ là \$22.000. Cha/mẹ kia của trẻ không sống với bạn hay Sam. Quy tắc đặc biệt được giải thích ở phần sau cho cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau) không áp dụng. Sam là trẻ đủ điều kiện của cả bạn và cha/mẹ bạn vì Sam đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác,

tình trạng cư trú và khai thuế chung đối với cả bạn và cha/mẹ bạn. Tuy nhiên, chỉ một người trong số các bạn có thể coi Sam là một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC (và các nguồn lợi từ việc đóng thuế khác được liệt kê trước đó trong chương này mà người đó đủ điều kiện). Sam không phải là một trẻ đủ điều kiện của bất kỳ ai khác, kể cả người cha/mẹ kia. Nếu bạn không kê khai Sam là một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC hoặc bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó, cha/mẹ của bạn có thể coi Sam như một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC (và bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó mà cha/mẹ của bạn đủ điều kiện).

Ví dụ 2 — Cha/mẹ có AGI cao hơn

ông/bà. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ AGI của bạn là \$25.000. Vì AGI của cha/mẹ bạn không cao hơn AGI của bạn,

nên cha/mẹ của bạn không thể kê khai Sam là một trẻ đủ điều kiện. Chỉ có bạn mới có thể kê khai Sam.

Ví dụ 3 — Hai người kê khai cùng một

đứa trẻ. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ việc bạn và cha/mẹ của bạn đều kê khai Sam là một trẻ đủ điều kiện.

Trong trường hợp này, bạn với tư cách là cha/mẹ của đứa trẻ sẽ là người duy nhất được phép kê khai Sam là trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC và các nguồn lợi từ việc đóng thuế khác được liệt kê trước đó mà bạn đủ điều kiện. IRS sẽ không cho phép cha/mẹ của bạn yêu cầu EIC và bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó dựa theo Sam. Cha/mẹ của bạn không thể nhận EIC cho người đóng thuế mà không có trẻ đủ điều kiện vì AGI của bà ấy hơn \$18.591.

Ví dụ 4 — Trẻ đủ điều kiện được phân

chia giữa hai người. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ việc bạn cũng có hai con nhỏ khác là trẻ đủ điều kiện

của cả bạn và cha/mẹ của bạn. Chỉ một trong các bạn có thể kê khai mỗi đứa trẻ. Tuy nhiên, nếu AGI của cha/mẹ bạn cao hơn của bạn, bạn có thể cho phép cha/mẹ của bạn kê khai một hoặc nhiều đứa trẻ. Ví dụ, nếu bạn kê khai một đứa trẻ, cha/mẹ bạn có thể kê khai hai đứa trẻ còn lại.

Ví dụ 5 – Người đóng thuế là một trẻ đủ điều kiện. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ việc bạn chỉ mới 18 tuổi. Điều này có nghĩa là bạn là một trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ bạn. Bởi vì theo *Quy tắc 10*, sẽ thảo luận tiếp theo, bạn không thể yêu cầu EIC và không thể kê khai Sam là một trẻ đủ điều kiện. Chỉ cha/mẹ của bạn mới có thể coi Sam là một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC. Nếu cha/mẹ của bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác để yêu cầu EIC và bạn không kê khai Sam là một trẻ đủ điều kiện cho bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó,

cha/mẹ của bạn có thể kê khai cả bạn và Sam là những trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC.

Ví dụ 6 – Ông/bà có quá nhiều thu nhập kiếm được không thể yêu cầu EIC. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ việc cha/mẹ của bạn kiếm được \$50.000 từ công việc. Bởi vì thu nhập kiếm được của cha/mẹ bạn quá cao nên bà không thể yêu cầu EIC, chỉ bạn mới có thể yêu cầu EIC bằng cách kê khai Sam.

Ví dụ 7 – Cha/mẹ có quá nhiều thu nhập kiếm được không thể yêu cầu EIC. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ việc bạn kiếm được \$50.000 từ công việc của mình và AGI của bạn là \$50.500. Thu nhập kiếm được của bạn quá cao không thể yêu cầu EIC. Nhưng cha/mẹ của bạn cũng không thể yêu cầu EIC, vì AGI của bà không cao hơn của bạn.

Ví dụ 8 – Cha mẹ ly thân. Bạn, vợ/chồng của bạn, và trẻ 10 tuổi Jordan sống với nhau cho đến ngày 1 tháng 8 năm 2024, khi vợ/chồng của bạn dọn ra khỏi nhà. Vào tháng 8 và tháng 9, Jordan sống cùng bạn. Trong khoảng thời gian còn lại của năm, Jordan sống với cha/mẹ kia của Jordan. Jordan là một trẻ đủ điều kiện của cả bạn và vợ/chồng của bạn vì Jordan đã sống với mỗi người trong hơn nửa năm và vì Jordan đã đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác và khai thuế chung của cả hai người. Vào cuối năm đó, bạn và vợ/chồng của bạn vẫn chưa ly hôn, ly thân về mặt pháp lý hoặc ly thân theo thỏa thuận ly thân bằng văn bản, vì vậy *Quy tắc đặc biệt dành cho cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau)* không áp dụng.

Bạn và vợ/chồng của bạn sẽ khai thuế riêng. Vợ/chồng của bạn đồng ý để bạn coi Jordan như một trẻ đủ điều kiện.

Điều này có nghĩa là, nếu vợ/chồng của bạn không kê khai Jordan là một trẻ đủ điều kiện cho bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào được liệt kê trước đó, bạn có thể kê khai Jordan là một trẻ đủ điều kiện cho bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào được liệt kê trước đó mà bạn đủ điều kiện. Tuy nhiên, bạn không thể yêu cầu EIC vì bạn và vợ/chồng của bạn đã không sống xa nhau trong 6 tháng cuối năm 2024 và mặc dù bạn đã sống riêng biệt vào cuối năm 2024, nhưng bạn vẫn chưa ly thân về mặt pháp lý theo một thỏa thuận ly thân bằng văn bản hoặc nghị định bảo trì ly thân. Do đó, bạn không đáp ứng các yêu cầu cho một số vợ chồng ly hôn để yêu cầu EIC khi họ không khai thuế chung. Xem Quy tắc 3. Bạn cũng không thể được tín thuế cho chi phí chăm sóc trẻ em và người phụ thuộc vì tư cách khai thuế của bạn là vợ chồng khai riêng hồ sơ thuế và bạn và vợ/chồng của bạn không sống riêng biệt trong 6 tháng qua cuối của năm 2024. Xem Ấn phẩm 503.

Ví dụ 9 – Cha mẹ ly thân kê khai cùng một đứa trẻ. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 8*, ngoại trừ việc bạn và vợ/chồng của bạn đều kê khai Jordan là một trẻ đủ điều kiện. Trong trường hợp này, chỉ vợ/chồng của bạn mới được phép kê khai Jordan như một trẻ đủ điều kiện. Điều này là do, trong năm 2024, Jordan đã sống với vợ/chồng của bạn ta lâu hơn với bạn. Bạn không thể yêu cầu EIC vì bạn là người vợ/ chồng đã ly hôn mà không khai thuế chung và bạn không có trẻ đủ điều kiện. Tuy nhiên, tư cách khai thuế của vợ/chồng của bạn cũng là vợ/chồng khai riêng hồ sơ thuế, tại vì bạn và vợ/chồng của bạn đã không sống riêng biệt 6 tháng cuối của năm 2024 hoặc bạn không phải ly thân về mặt pháp lý theo một thỏa thuận ly thân bằng văn bản hoặc nghị định bảo trì ly thân. Vì vậy, vợ/chồng của bạn không đạt được yêu cầu để nhận EIC như là người vợ/chồng đã ly hôn mà không khai thuế chung.

Xem Quy tắc 3. Vợ/chồng của bạn cũng không thể yêu cầu tín thuế chăm sóc trẻ em và người phụ thuộc tại vị tư cách khai thuế của vợ/chồng của bạn là vợ/chồng khai riêng hồ sơ thuế và bạn và vợ/chồng của bạn đã không sống riêng biệt 6 tháng cuối của năm 2024. Xem Ấn phẩm 503.

Ví dụ 10 — Cha mẹ chưa kết hôn. Bạn, đứa trẻ 5 tuổi, Logan, và cha/mẹ kia của Logan đã sống với nhau cả năm. Bạn và cha/mẹ kia của Logan chưa kết hôn. Logan là một trẻ đủ điều kiện của cả bạn và cha/mẹ kia của Logan vì Logan đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và khai thuế chung cho cả bạn và cha/mẹ kia của Logan. Thu nhập kiếm được và AGI của bạn là \$12.000, và thu nhập kiếm được và AGI của cha/mẹ kia của Logan là \$14.000. Không ai trong số các bạn có bất kỳ thu nhập nào khác. Cha/mẹ kia của Logan đồng ý để bạn coi Logan như một trẻ đủ điều kiện.

Điều này có nghĩa là nếu người cha/mẹ kia không kê khai Logan là trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC hoặc bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó, bạn có thể kê khai Logan là trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC và bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó mà bạn đủ điều kiện.

Ví dụ 11 – Cha mẹ chưa kết hôn kê khai cùng một trẻ. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 10* ngoại trừ việc bạn và cha/mẹ kia của Logan đều kê khai Logan là một trẻ đủ điều kiện. Trong trường hợp này, chỉ cha/mẹ kia của Logan mới được coi Logan là trẻ đủ điều kiện. Điều này là do AGI của cha/mẹ kia của Logan , \$14.000, nhiều hơn AGI của bạn, \$12.000. Bạn có thể yêu cầu EIC mà không có trẻ đủ điều kiện.

Ví dụ 12 – Trẻ không sống với cha mẹ. Bạn và trẻ của anh/chị/em của bạn, Morgan, sống với cha/mẹ bạn cả năm. Bạn 25 tuổi và AGI của bạn là \$9.300.

Thu nhập duy nhất của bạn là từ một công việc bán thời gian. AGI của cha/mẹ bạn là \$15.000. Thu nhập duy nhất của cha/mẹ của bạn là từ công việc. Cha mẹ của Morgan khai thuế chung, có AGI dưới \$9.000, và không sống với bạn hoặc Morgan. Morgan là một trẻ đủ điều kiện của cả bạn và cha/mẹ của bạn vì Morgan đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và khai thuế chung cho cả bạn và cha/mẹ của bạn. Tuy nhiên, chỉ cha/mẹ của bạn mới có thể coi Morgan như một trẻ đủ điều kiện. Điều này là do AGI của cha/mẹ của bạn, \$15.000, nhiều hơn AGI của bạn, \$9.300.

Quy tắc đặc biệt dành cho cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau). Một đứa trẻ sẽ được coi là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ không giám hộ nếu tất cả các điều sau đây là đúng.

1. Cha mẹ:
 - a. Ly hôn hoặc ly thân về mặt pháp lý theo như một phán quyết

chính thức về ly hôn hoặc duy trì ly thân;

- b. Ly thân theo một thỏa thuận ly thân bằng văn bản; hoặc
 - c. Không sống cùng nhau mọi lúc trong 6 tháng cuối năm 2024.
2. Đứa trẻ đã nhận được hơn một nửa số tiền hỗ trợ cuộc sống của mình trong năm từ cha mẹ.
3. Đứa trẻ được một hoặc cả hai cha mẹ giám hộ trong hơn một nửa năm 2024.
4. Một trong hai điều sau đây là đúng.
- a. Cha/mẹ giám hộ ký vào Mẫu 8332 hoặc một tuyên bố về cơ bản tương tự nói rằng người cha/mẹ giám hộ sẽ không kê khai đứa trẻ là người phụ thuộc trong năm, và cha/mẹ không giám hộ đính kèm mẫu đơn hoặc tuyên bố đó vào tờ khai của họ. Nếu phán

quyết chính thức về ly hôn hoặc thỏa thuận ly thân có hiệu lực sau năm 1984 và trước năm 2009, cha/mẹ không giám hộ có thể đính kèm một số trang nhất định từ phán quyết hoặc thỏa thuận thay vì Mẫu 8332.

- b. Một phán quyết chính thức trước năm 1985 về ly hôn hoặc duy trì cuộc sống riêng biệt hoặc thỏa thuận ly thân bằng văn bản áp dụng cho năm 2024 quy định rằng cha/mẹ không giám hộ có thể kê khai đứa trẻ là người phụ thuộc và cha/mẹ không giám hộ cung cấp ít nhất \$600 để hỗ trợ đứa trẻ trong năm 2024.

Để biết thông tin chi tiết, xem Ấn phẩm 501. Nếu một đứa trẻ được coi là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ không giám hộ theo quy tắc đặc biệt này đối với con của cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau),

thì chỉ cha/mẹ không giám hộ mới có thể yêu cầu khoản tín thuế trẻ em hoặc khoản tín thuế người phụ thuộc khác đối với trẻ em. Tuy nhiên, chỉ cha/mẹ giám hộ, nếu đủ điều kiện, hoặc người đóng thuế đủ điều kiện khác mới có thể kê khai đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC. Để biết chi tiết và ví dụ, xem *Áp dụng các quy tắc phá hòa cho cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau)* trong Ấn phẩm 501.

Quy tắc 10 — Bạn không thể là trẻ đủ điều kiện của người đóng thuế khác

Bạn là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác (chẳng hạn như cha mẹ, người giám hộ hoặc cha mẹ nuôi của bạn) nếu tất cả các điều sau đây là đúng.

1. Bạn là con trai, con gái, con riêng của vợ/chồng, con nuôi tạm hoặc hậu duệ của bất kỳ người nào trong số họ. Hoặc, bạn là anh/chị/em ruột,

anh/chị/em cùng cha khác mẹ,
anh/chị/em kế hoặc hậu duệ của bất
kỳ người nào trong số họ.

2. Bạn đã là:

- a. Dưới 19 tuổi vào cuối năm đó và ít tuổi hơn người đó (hoặc vợ/chồng của người đó, nếu người đó khai thuế chung);
- b. Dưới 24 tuổi vào cuối năm, là sinh viên và ít tuổi hơn người đó (hoặc vợ/chồng của người đó, nếu người đó khai thuế chung); hoặc
- c. Bị khuyết tật hoàn toàn và vĩnh viễn, bất kể tuổi tác.

3. Bạn sống với người đó tại Hoa Kỳ trong hơn nửa năm.

4. Bạn không khai thuế chung cho năm đó (hoặc chỉ khai thuế chung để yêu cầu nhận tiền hoàn thuế thu nhập đã bị khấu lưu hoặc thuế ước tính đã nộp).

Để biết thêm thông tin chi tiết về các thủ
thách để trở thành một trẻ đủ điều kiện, xem
Quy tắc 8.

Nếu bạn là trẻ đủ điều kiện của một người
đóng thuế khác, bạn không thể yêu cầu EIC.
Điều này đúng ngay cả khi người mà bạn là
trẻ đủ điều kiện của người đó không yêu cầu
EIC hoặc đáp ứng tất cả các quy tắc để yêu
cầu EIC. Nhập "No (Không)" trên dòng chấm
chấm bên cạnh dòng 27 (Mẫu 1040 hoặc
1040-SR).

Ví dụ. Bạn và trẻ của bạn sống với cha/mẹ
của bạn cả năm. Bạn năm nay 22 tuổi, chưa
lập gia đình và học trường thương mại toàn
thời gian. Bạn đã có một công việc bán thời
gian và kiếm được \$5.700. Bạn không có thu
nhập nào khác. Bởi vì bạn đáp ứng các thủ
thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư
trú và khai thuế chung, bạn là một trẻ đủ
điều kiện của cha/mẹ của bạn.

Cha/mẹ của bạn có thể yêu cầu EIC nếu cha/mẹ của bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác. Vì bạn là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ của bạn, bạn không thể yêu cầu EIC.

Điều này vẫn đúng ngay cả khi cha/mẹ của bạn không thể hoặc không yêu cầu EIC.

Đứa trẻ của một người không bắt buộc phải khai thuế. Bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác (và do đó có thể đủ điều kiện để yêu cầu EIC) nếu người mà với họ bạn đã đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và khai thuế chung không bắt buộc phải nộp tờ khai thuế thu nhập và:

- Không khai thuế thu nhập, hoặc
- Nộp tờ khai chỉ để được hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã nộp.

Ví dụ 1 — Không bắt buộc khai thuế. Các dữ kiện tương tự như trong ví dụ cuối cùng ngoại trừ cha/mẹ của bạn không có tổng thu nhập, không bắt buộc phải nộp tờ khai thuế năm 2024 và không nộp tờ khai thuế năm 2024. Kết quả là bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ của bạn. Bạn có thể yêu cầu EIC nếu bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác để làm như vậy.

Ví dụ 2 — Nộp tờ khai thuế để được hoàn thuế đã khấu lưu. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ cha/mẹ của bạn có lương là \$1.500 và đã bị khấu lưu thuế thu nhập từ tiền lương. Cha/mẹ của bạn khai thuế chỉ để được hoàn lại thuế thu nhập đã khấu lưu và không yêu cầu EIC hoặc bất kỳ khoản tín thuế hoặc khoản khấu trừ thuế nào khác. Kết quả là bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ của bạn. Bạn có thể yêu cầu EIC nếu bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác để làm như vậy.

Ví dụ 3 – Nộp tờ khai để nhận EIC. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 2* ngoại trừ cha/mẹ của bạn đã yêu cầu EIC khi khai thuế. Vì cha/mẹ của bạn đã nộp tờ khai để nhận EIC, cha/mẹ của bạn không khai thuế chỉ để được hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu. Kết quả là bạn là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ của bạn. Bạn không thể yêu cầu EIC.

3.

Các quy tắc nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện

Sử dụng chương này nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện và đã đáp ứng tất cả các quy tắc trong chương 1. Chương này thảo luận về *Quy tắc 11* đến *14*. Bạn phải đáp ứng tất cả 4 quy tắc này, ngoài các quy tắc trong chương 1 và 4, để đủ điều kiện nhận EIC mà không có trẻ đủ điều kiện. Nếu bạn đáp ứng tất cả các quy tắc trong chương 1 và chương này, hãy đọc chương 4 để tìm hiểu những gì cần làm tiếp theo.

Nếu bạn có một trẻ đủ điều kiện. Nếu bạn đáp ứng *Quy tắc 8*, bạn có một trẻ đủ điều kiện. Nếu bạn đáp ứng *Quy tắc 8* và không yêu cầu EIC với một trẻ đủ điều kiện, bạn có thể yêu cầu EIC mà không cần một trẻ đủ điều kiện.



Nếu con bạn đáp ứng các thử thách để trở thành trẻ đủ điều kiện, nhưng cũng đáp ứng các thử thách để trở thành trẻ đủ điều kiện của một người khác, chỉ một trong số các bạn có thể coi đứa trẻ như một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC. Nếu người kia có thể kê khai đứa trẻ theo các quy tắc phá hòa, bạn không thể yêu cầu EIC với tư cách là người đóng thuế có một trẻ đủ điều kiện trừ khi bạn có một trẻ đủ điều kiện khác. Tuy nhiên, bạn có thể yêu cầu EIC mà không có trẻ đủ điều kiện.

Quy tắc 11 — Bạn phải đáp ứng yêu cầu về tuổi tác

Bạn phải ít nhất 25 tuổi nhưng dưới 65 tuổi vào cuối năm 2024. Nếu bạn đã kết hôn khai thuế chung, bạn hoặc vợ/chồng của bạn phải ít nhất 25 tuổi nhưng dưới 65 tuổi vào cuối năm 2024. Không quan trọng người vợ/chồng nào đáp ứng thử thách tuổi tác, miễn là một trong hai vợ chồng làm đáp ứng.

Bạn đáp ứng thử thách tuổi tác nếu bạn sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 1959 và trước ngày 2 tháng 1 năm 2000. Nếu bạn đã kết hôn khai thuế chung, bạn đáp ứng thử thách tuổi tác nếu bạn hoặc vợ/chồng của bạn sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 1959, và trước ngày 2 tháng 1 năm 2000.

Nếu bạn và vợ/chồng của bạn đều không đáp ứng thử thách tuổi tác, bạn không thể yêu cầu EIC. Nhập "No" ("Không") trên dòng chấm chấm kể dòng 27 (Mẫu 1040 hoặc 1040-SR).

Ví dụ 1. Bạn 28 tuổi và chưa kết hôn. Bạn đáp ứng thử thách tuổi tác.

Ví dụ 2—Người vợ/chồng đáp ứng thử thách tuổi tác. Bạn đã kết hôn khai thuế chung. Bạn 23 tuổi và vợ/chồng của bạn 27 tuổi. Bạn đáp ứng thử thách tuổi tác vì vợ/chồng của bạn ít nhất 25 tuổi và dưới 65 tuổi.

Người vợ/chồng qua đời. Nếu bạn khai thuế chung với vợ/ chồng của bạn và người đó đã qua đời vào năm 2024, quý đã đáp ứng thử thách tuổi tác nếu bạn ít nhất 25 tuổi và dưới 65 tuổi vào thời điểm cuối năm 2024, hoặc vợ/chồng của bạn ít nhất 25 tuổi và dưới 65 tuổi vào thời điểm qua đời.

Vợ/chồng của bạn được coi là đạt 25 tuổi vào một ngày trước ngày sinh nhật thứ 25 của người đó. Tuy nhiên quy tắc để đạt tuổi 65 thì khác; vợ/chồng của bạn đạt 65 tuổi vào ngày sinh nhật thứ 65. .

Ngay cả khi vợ/chồng của bạn sinh trước ngày 2 tháng 1 năm 2000, họ không được coi là ít nhất 25 tuổi vào thời điểm cuối năm 2024 trừ khi họ đã ít nhất 25 tuổi vào thời điểm qua đời.

Ví dụ 1. Bạn đã kết hôn và khai thuế chung với vợ/chồng của mình mà đã qua đời vào tháng 8 năm 2024. Bạn 67 tuổi. Vợ/chồng của bạn sẽ đạt 65 tuổi vào tháng 11 năm 2024.

Vì vợ/chồng của bạn dưới 65 tuổi tại thời điểm mất nên bạn đáp ứng thử thách tuổi tác.

Ví dụ 2. Vợ/chồng của bạn sinh ngày 14 tháng 2 năm 1999 và mất ngày 13 tháng 2 năm 2024. Vợ/chồng của bạn được coi là 25 tuổi vào thời điểm qua đời. Tuy nhiên, nếu vợ/chồng của bạn qua đời vào ngày 12 tháng 2 năm 2024, thì vợ/chồng của bạn không được coi là 25 tuổi vào thời điểm qua đời và ít nhất cũng chưa đủ 25 tuổi vào cuối năm 2024.

Người đóng thuế qua đời. Người đóng thuế qua đời vào năm 2024 đáp ứng thử thách tuổi tác nếu người đóng thuế ít nhất 25 tuổi nhưng dưới 65 tuổi vào thời điểm qua đời.

Người đóng thuế được coi là đủ 25 tuổi vào ngày trước sinh nhật lần thứ 25 của người đóng thuế. Tuy nhiên, quy tắc để đạt tuổi 65 thì khác; người đóng thuế đạt 65 tuổi vào ngày sinh nhật thứ 65 của người đóng thuế.

Ngay cả khi người đóng thuế sinh trước ngày 2 tháng 1 năm 2000, họ không được coi là ít nhất 25 tuổi vào thời điểm cuối năm 2024 trừ khi họ đã ít nhất 25 tuổi vào thời điểm qua đời.

Quy tắc 12 — Bạn không thể là người phụ thuộc của người khác

Nếu bạn **không** khai thuế chung, bạn đáp ứng quy tắc này nếu bạn **không** chọn ô bên dưới tên của bạn có nội dung “Ai đó có thể kê khai bạn là người phụ thuộc”.

Nếu bạn **có** khai thuế chung, bạn đáp ứng quy tắc này nếu bạn **không** chọn ô nào trong hai ô có nội dung “Ai đó có thể kê khai bạn là người phụ thuộc” hoặc “Ai đó có thể kê khai vợ/ chồng của bạn là người phụ thuộc”.

Nếu bạn không chắc liệu người khác có thể kê khai bạn là người phụ thuộc hay không, xem Ấn phẩm 501 và đọc các quy tắc kê khai người phụ thuộc.

Nếu người khác có thể kê khai bạn là người phụ thuộc vào tờ khai thuế của họ, nhưng họ không kê khai, bạn vẫn không thể yêu cầu khoản tín thuế trừ khi người có thể yêu cầu bạn trên tờ khai thuế của họ không bắt buộc phải khai thuế thu nhập và không khai thuế hoặc chỉ khai thuế để yêu cầu hoàn lại thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã trả.

Ví dụ 1. Vào năm 2024, bạn 25 tuổi, độc thân và sống ở nhà với cha mẹ. Bạn đã làm việc và không phải là sinh viên. Bạn đã kiếm được \$7.500. Cha mẹ của bạn không thể kê khai bạn là người phụ thuộc. Khi nộp tờ khai thuế, bạn không đánh dấu vào ô "Someone can claim you as a dependent" ("Ai đó có thể kê khai bạn là người phụ thuộc"). Bạn đáp ứng quy tắc này. Bạn có thể yêu cầu EIC nếu bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác.

Ví dụ 2. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1*, ngoại trừ việc bạn đã kiếm được \$2.000. Cha mẹ của bạn có thể kê khai bạn là người phụ thuộc nhưng quyết định không làm như vậy. Bạn không đáp ứng quy tắc này. Bạn không thể yêu cầu khoản tín thuế vì cha mẹ bạn đã có thể kê khai bạn là người phụ thuộc.

Khai thuế chung. Nói chung, bạn không thể được người khác kê khai là người phụ thuộc nếu bạn đã kết hôn và khai thuế chung.

Tuy nhiên, một người khác có thể kê khai bạn là người phụ thuộc nếu bạn và vợ/chồng của bạn khai thuế chung chỉ để yêu cầu hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã nộp. Nhưng cả bạn và vợ/chồng của bạn đều không thể được người khác kê khai là người phụ thuộc nếu bạn yêu cầu EIC trên tờ khai thuế chung của mình.

Ví dụ 1 — Khai thuế để được hoàn thuế đã khấu lưu. Bạn 26 tuổi. Bạn và vợ/chồng của bạn sống với cha mẹ bạn và có \$800 tiền lương từ công việc bán thời gian và không có thu nhập nào khác. Cả bạn và vợ/chồng bạn đều không phải khai thuế. Bạn chưa có con. Thuế đã được trừ khỏi lương của bạn, vì vậy bạn khai thuế chung chỉ để được hoàn thuế đã khấu lưu. Cha mẹ của bạn không bị mất tính đủ điều kiện kê khai bạn là người phụ thuộc chỉ vì bạn đã khai thuế chung.

Ví dụ 2 — Khai thuế để nhận EIC. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ không có khoản thuế nào được trích ra khỏi lương của bạn. Ngoài ra, bạn và vợ/chồng của bạn không bắt buộc phải khai thuế, nhưng bạn khai thuế chung để yêu cầu EIC trị giá \$63 và được hoàn lại số tiền đó.

Bởi vì yêu cầu EIC là lý do bạn nộp tờ khai, bạn không khai thuế chỉ để yêu cầu hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã trả. Cha mẹ bạn không thể kê khai bạn hoặc vợ/ chồng của bạn là người phụ thuộc.

Quy tắc 13 — Bạn không thể là trẻ đủ điều kiện của người đóng thuế khác

Bạn là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác (cha mẹ, người giám hộ, cha mẹ nuôi của bạn, v.v.) nếu tất cả các tuyên bố sau đây đều đúng.

1. Bạn là con trai, con gái, con riêng của vợ/chồng, con nuôi tạm hoặc hậu duệ của bất kỳ người nào trong số họ.
Hoặc, bạn là anh/chị/em ruột, anh/chị/em cùng cha khác mẹ, anh/chị/em kế hoặc hậu duệ của bất kỳ người nào trong số họ.

2. Bạn là:
- a. Dưới 19 tuổi vào cuối năm đó và ít tuổi hơn người đó (hoặc vợ/chồng của người đó, nếu người đó khai thuế chung);
 - b. Dưới 24 tuổi vào cuối năm, là sinh viên và ít tuổi hơn người đó (hoặc vợ/chồng của người đó, nếu người đó khai thuế chung); hoặc
 - c. Bị khuyết tật hoàn toàn và vĩnh viễn, bất kể tuổi tác.
3. Bạn sống với người đó tại Hoa Kỳ trong hơn nửa năm.
4. Bạn không khai thuế chung cho năm đó (hoặc chỉ khai thuế chung để yêu cầu nhận tiền hoàn thuế thu nhập đã bị khấu lưu hoặc thuế ước tính đã nộp).

Để biết thêm thông tin chi tiết về các thử thách để trở thành một trẻ đủ điều kiện, xem Quy tắc 8.

Nếu bạn là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác, bạn không thể yêu cầu EIC. Điều này đúng ngay cả khi người mà bạn là trẻ đủ điều kiện của người đó không yêu cầu EIC hoặc đáp ứng tất cả các quy tắc để yêu cầu EIC. Nhập "No (Không)" trên dòng chấm chấm bên cạnh dòng 27 (Mẫu 1040 hoặc 1040-SR).

Ví dụ. Bạn đã sống với cha/mẹ của bạn cả năm. Bạn 26 tuổi, chưa lập gia đình và bị khuyết tật hoàn toàn và vĩnh viễn. Thu nhập duy nhất của bạn là từ một trung tâm cộng đồng nơi bạn đến 3 ngày một tuần để trả lời điện thoại. Bạn đã kiếm được \$5.000 trong năm và cung cấp hơn một nửa số tiền hỗ trợ cuộc sống của chính mình. Bởi vì bạn đáp ứng các thử thách về mối quan hệ,

tuổi tác, tình trạng cư trú và khai thuế chung, bạn là một trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ bạn để yêu cầu EIC. Cha/mẹ của bạn có thể yêu cầu EIC nếu cha/mẹ của bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác. Bởi vì bạn là một trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ bạn, bạn không thể yêu cầu EIC. Điều này là như vậy ngay cả khi cha/mẹ của bạn không thể hoặc không yêu cầu EIC.

Khai thuế chung. Nói chung, bạn không thể là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác nếu bạn đã kết hôn và khai thuế chung.

Tuy nhiên, bạn có thể là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác nếu bạn và vợ/chồng của bạn khai thuế chung chỉ để yêu cầu hoàn thuế thu nhập đã khấu trừ hoặc thuế ước tính đã nộp. Nhưng cả bạn và vợ/chồng của bạn đều không thể là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác nếu bạn yêu cầu EIC trên tờ khai chung của bạn.

Con của một người không bắt buộc phải khai thuế. Bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác (và do đó có thể đủ điều kiện để yêu cầu EIC) nếu người mà với họ bạn đáp ứng các tiêu chuẩn về mối quan hệ, tuổi tác,

tình trạng cư trú và khai thuế chung không bắt buộc phải nộp tờ khai thuế thu nhập và:

- Không khai thuế thu nhập, hoặc
- Nộp tờ khai chỉ để được hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã nộp.

Ví dụ 1 — Không bắt buộc nộp tờ khai thuế. Bạn đã sống cả năm với cha/mẹ của mình. Bạn 27 tuổi, chưa kết hôn, bị khuyết tật hoàn toàn và vĩnh viễn, và kiếm được \$13.000. Bạn không có thu nhập nào khác, không có con cái và đã cung cấp hơn một nửa số tiền hỗ trợ cuộc sống của chính bạn.

Cha/mẹ của bạn không có tổng thu nhập, không bắt buộc phải khai thuế năm 2024 và không khai thuế năm 2024. Do đó, bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ bạn. Bạn có thể yêu cầu EIC nếu bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác để làm như vậy.

Ví dụ 2 – Khai thuế để được hoàn thuế đã khấu lưu. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ cha/mẹ của bạn có lương là \$1.500 và đã bị khấu lưu thuế thu nhập từ tiền lương. Cha/mẹ của bạn khai thuế chỉ để được hoàn lại thuế thu nhập đã khấu lưu và không yêu cầu EIC hoặc bất kỳ khoản tín thuế hoặc khoản khấu trừ thuế nào khác. Do đó, bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ bạn. Bạn có thể yêu cầu EIC nếu bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác để làm như vậy.

Ví dụ 3 – Khai thuế để nhận EIC. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 2* ngoại trừ cha/mẹ của bạn đã yêu cầu EIC khi khai thuế.

Vì cha/mẹ của bạn đã nộp tờ khai để nhận EIC, cha/mẹ của bạn không khai thuế chỉ để được hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu. Kết quả là bạn là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ bạn. Bạn không thể yêu cầu EIC.

Quy tắc 14—Bạn phải sống tại hoa kỳ trong hơn nửa năm

Nhà của bạn (và của vợ/chồng của bạn nếu khai thuế chung) phải là ở Hoa Kỳ hơn nửa năm.

Nếu không, hãy nhập “Không” trên dòng chấm chấm bên cạnh dòng 27 (Mẫu 1040 hoặc 1040-SR).

Hoa Kỳ. Điều này bao gồm 50 tiểu bang và Đặc khu Columbia. Nó không bao gồm Puerto Rico hoặc lãnh thổ của Hoa Kỳ như Guam.

Chỗ ở cho người vô gia cư. Nhà của bạn có thể là bất kỳ địa điểm nào mà bạn thường xuyên sinh sống. Bạn không cần phải có một ngôi nhà truyền thống.

Nếu bạn đã sống trong một hoặc nhiều nơi tạm trú dành cho người vô gia cư ở Hoa Kỳ trong hơn nửa năm, bạn đáp ứng quy tắc này.

Quân nhân đóng quân bên ngoài Hoa Kỳ.

Quân nhân Hoa Kỳ đóng quân bên ngoài Hoa Kỳ trong thời gian tại ngũ được gia hạn (được định nghĩa trong chương 2) được coi là sống ở Hoa Kỳ trong thời gian nghĩa vụ đó cho các mục đích của EIC.

4.

Tính toán và yêu cầu EIC

Bạn phải đáp ứng một quy tắc nữa để yêu cầu EIC.

Bạn cần biết số thu nhập kiếm được của mình để xem bạn có đáp ứng quy tắc trong chương này hay không. Bạn cũng cần biết số tiền đó để tính khoản EIC của mình.

Quy tắc 15—Hạn mức thu nhập kiểm được

Thu nhập kiểm được của bạn phải nhỏ hơn:

- \$59.899 (\$66.819 đối với những người vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có ba trẻ đủ điều kiện trở lên có SSN hợp lệ,
- \$55.768 (\$62.688 đối với những người vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có hai trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ,
- \$49.084 (\$56.004 đối với những người vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có một trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ, hoặc
- \$18.591 (\$25.511 đối với những người vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ.

Thu nhập kiểm được

Thu nhập kiểm được thường có nghĩa là lương bổng, tiền lương, tiền boa, các khoản phải trả cho nhân viên chịu thuế khác và thu nhập

ròng từ công việc tự kinh doanh. Khoản chi trả cho nhân viên chỉ là thu nhập kiểm được nếu nó phải chịu thuế. Khoản chi trả cho nhân viên không chịu thuế, chẳng hạn như một số quyền lợi chăm sóc người phụ thuộc và trợ cấp nhận con nuôi, không phải là thu nhập kiểm được. Nhưng có một ngoại lệ đối với lương chiến đấu không chịu thuế mà bạn có thể chọn để đưa vào thu nhập kiểm được. Thu nhập kiểm được sẽ được giải thích chi tiết trong *Quy tắc 7* trong chương 1.

Tính toán khoản thu nhập kiểm được.

Nếu bạn là người tự kinh doanh, nhân viên pháp định, hoặc một thành viên của giới tăng lữ hoặc một nhân viên nhà thờ nộp Bảng SE (Mẫu 1040), bạn sẽ tính toán thu nhập kiểm được bằng cách dùng bảng tính trong *Bước 5* của hướng dẫn của Mẫu 1040 dòng 27 và điền vào Phần 4 của Bảng Tính EIC B của hướng dẫn của Mẫu 1040. .

Bảo đảm xem Giáo sĩ hoặc Nhân viên nhà thờ, bất cứ điều nào áp dụng, trước khi hoàn thành bảng tính trong *Bước 5*.

Giáo sĩ. Nếu bạn là thành viên của giới tăng lữ mà đã nộp Bảng SE và số tiền trên dòng 2 của bảng đó bao gồm số tiền cũng được báo cáo trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 1z, hãy lấy số tiền trên dòng 1z của Mẫu 1040 hoặc 1040 -SR trừ đi số tiền đó và nhập kết quả trên dòng 1 của bảng tính trong *Bước 5* của hướng dẫn của Mẫu 1040 dòng 27. Nhập "Clergy (Giáo sĩ)" trên dòng chấm chấm bên cạnh dòng 27 (Mẫu 1040 hoặc 1040-SR).

Nhân viên nhà thờ. Nhân viên nhà thờ có nghĩa là một nhân viên (không phải là mục sư hoặc thành viên của một dòng tu) của một nhà thờ hoặc tổ chức đủ điều kiện do nhà thờ quản lý được miễn thuế an sinh xã hội và Medicare của chủ lao động.

Nếu bạn nhận lương bổng với tư cách là nhân viên nhà thờ và đã bao gồm bất kỳ số tiền nào trên cả dòng 5a của Bảng SE và Mẫu 1040, dòng 1a, hãy lấy số tiền trên dòng 1 của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR trừ đi số tiền đó và nhập kết quả trên dòng 1 của bảng tính trong *Bước 5* của hướng dẫn của Mẫu 1040 dòng 27.

Khoản thanh toán miễn Medicaid. Khi hoàn thành bảng tính trong *Bước 5* của hướng dẫn của Mẫu 1040, dòng 27, nhập khoản thanh toán miễn Medicaid bạn loại trừ khỏi thu nhập trên Bảng 1 (Mẫu 1040), dòng 8s, trừ khi bạn chọn bao gồm số tiền này vào thu nhập kiểm được, trong trường hợp này nhập -0-. Để biết thêm thông tin về các khoản thanh toán này, xem Ấn phẩm 525.



Các khoản thanh toán miễn Medicaid không chịu thuế của bạn có thể đã được báo cáo cho bạn trên Mẫu W-2, ô 12, với Code II (Mã II).



Nếu bạn và vợ/chồng của bạn đều nhận được các khoản thanh toán miễn Medicaid trong năm, bạn và vợ/chồng của bạn có thể đưa ra các lựa chọn khác nhau về việc đưa toàn bộ số tiền thanh toán của bạn vào thu nhập kiểm được. Chỉ nhập số tiền thanh toán miễn Medicaid mà bạn và vợ/chồng của bạn, nếu khai thuế chung, không muốn đưa vào thu nhập kiểm được. Để bao gồm tất cả số tiền thanh toán miễn Medicaid không chịu thuế trong thu nhập kiểm được, hãy nhập -0-.

Lương chiến đấu không chịu thuế. Bạn có thể chọn đưa khoản lương chiến đấu không chịu thuế của mình vào thu nhập kiểm được để yêu cầu EIC. Nếu bạn thực hiện lựa chọn này, bạn phải bao gồm vào thu nhập kiểm được tất cả lương chiến đấu không chịu thuế mà bạn đã nhận được.

Nếu bạn đang khai thuế chung và cả bạn và vợ/chồng của bạn đều nhận được lương chiến đấu không phải chịu thuế,

mỗi người có thể tự mình lựa chọn. Nói cách khác, nếu một trong hai người thực hiện lựa chọn đó, người kia cũng có thể làm như vậy nhưng không bắt buộc.

Số tiền lương chiến đấu không chịu thuế của bạn sẽ được hiển thị trên Mẫu W-2 của bạn trong ô 12 với mã Q.

Lựa chọn bao gồm lương chiến đấu không chịu thuế vào thu nhập kiểm được có thể làm tăng hoặc giảm số tiền EIC của bạn. Hãy xác định khoản tín thuế có và không có khoản lương chiến đấu không chịu thuế của bạn trước khi thực hiện lựa chọn đó. Việc thực hiện lựa chọn đó làm tăng hay giảm số tiền EIC của bạn phụ thuộc vào tổng thu nhập kiểm được, tư cách khai thuế và số trẻ đủ điều kiện của bạn. Nếu thu nhập kiểm được của bạn mà không bao gồm lương chiến đấu ít hơn số tiền được hiển thị bên dưới cho số con của bạn, bạn có thể được hưởng lợi từ việc lựa chọn bao gồm lương chiến đấu không chịu thuế của bạn vào thu nhập kiểm được và

bạn nên tính khoản tín thuế theo cả hai cách. Nếu thu nhập kiếm được của bạn mà không có lương chiến đấu bằng hoặc nhiều hơn những số tiền này, bạn sẽ không được hưởng lợi từ việc bao gồm lương chiến đấu vào thu nhập kiếm được của bạn.

- \$8.260 nếu bạn không có trẻ có SSN hợp lệ.
- \$12.390 nếu bạn có một trẻ có SSN hợp lệ.
- \$17.400 nếu bạn có hai trẻ trở lên có SSN hợp lệ.



Nếu bạn chọn sử dụng khoản tiền chiến đấu không chịu thuế để tính EIC của mình, hãy nhập số tiền đó vào Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 1i.

IRS sẽ tính EIC cho bạn

IRS sẽ tính EIC cho bạn nếu bạn làm theo hướng dẫn của dòng 27 của Hướng dẫn cho Mẫu 1040.



Vui lòng không yêu cầu IRS tính EIC của bạn trừ khi bạn đủ điều kiện. Để đủ điều kiện, bạn phải đáp ứng Quy tắc 15 trong chương này cũng như các quy tắc trong chương 1 và chương 2 hoặc chương 3, tùy theo điều kiện nào áp dụng cho bạn. Nếu khoản tín thuế của bạn bị giảm hoặc không được phép trong bất kỳ năm nào sau năm 1996, các quy tắc trong chương 5 cũng có thể được áp dụng.

Cách tự tính EIC

Để tự tính EIC, sử dụng Bảng Tính EIC trong Hướng dẫn cho Mẫu 1040. Nếu bạn có một trẻ đủ điều kiện, hoàn thành Bảng EIC (sẽ được thảo luận ở phần sau của chương này) và đính kèm vào tờ khai thuế của bạn.

Nếu bạn muốn IRS tính EIC cho bạn, xem *IRS sẽ tính EIC cho bạn*, ở phần trước.

Hướng dẫn Đặc biệt — Bảng Tính EIC

Bạn sẽ cần quyết định sử dụng Bảng Tính EIC A hay Bảng Tính EIC B để tính số tiền EIC của bạn. Phần này giải thích cách sử dụng các bảng tính này và cách khai báo EIC khi bạn khai thuế.

Bảng Tính EIC A. Sử dụng Bảng Tính EIC A nếu bạn không phải là người tự kinh doanh vào bất kỳ thời điểm nào vào năm 2024 và không phải là thành viên của giới tăng lữ, nhân viên nhà thờ nộp Bảng SE, hoặc nhân viên pháp định nộp Bảng C.

Bảng Tính EIC B. Sử dụng Bảng Tính EIC B nếu bạn tự kinh doanh vào bất kỳ thời điểm nào trong năm 2024 hoặc là thành viên của giới tăng lữ, nhân viên nhà thờ nộp Bảng SE hoặc nhân viên pháp định nộp Bảng C. Nếu bất kỳ trường hợp nào sau đây áp dụng cho bạn, hãy đọc đoạn đó và sau đó hoàn thành Bảng Tính EIC B.

Thu nhập ròng từ công việc tự kinh doanh từ \$400 trở lên. Nếu thu nhập ròng từ công việc tự kinh doanh của bạn là \$400 trở lên, hãy bảo đảm điền chính xác vào Bảng SE (Mẫu 1040) và nộp số tiền thuế tự kinh doanh thích hợp. Nếu không, bạn có thể không nhận được tất cả EIC mà bạn được hưởng.



Khi tính toán thu nhập ròng từ công việc tự kinh doanh, bạn phải kê khai tất cả các chi phí kinh doanh được phép của mình.

Khi nào sử dụng các phương pháp tính toán thu nhập ròng tùy chọn. Việc sử dụng các phương pháp tùy chọn trong Bảng SE để tính toán thu nhập ròng của bạn từ công việc tự kinh doanh có thể giúp bạn đủ điều kiện để yêu cầu EIC hoặc cung cấp cho bạn một khoản tín thuế lớn hơn. Nếu thu nhập ròng của bạn (không sử dụng các phương pháp tùy chọn này) dưới \$6.920,

xem Hướng dẫn cho Bảng SE để biết chi tiết về các phương pháp tùy chọn.

Khi cả hai vợ chồng đều có thu nhập tự kinh doanh. Bạn phải hoàn thành cả Phần 1 và Phần 2 của Bảng Tính EIC B nếu tất cả các điều kiện sau đây áp dụng cho bạn.

1. Bạn là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế.
2. Cả bạn và vợ/chồng của bạn đều có thu nhập từ việc tự kinh doanh.
3. Bạn hoặc vợ/chồng của bạn nộp Bảng SE và người kia không nộp Bảng SE.

Nhân viên pháp định. Nhân viên pháp định báo cáo tiền lương và chi phí trên Bảng C. Họ không nộp Bảng SE. Nếu bạn là nhân viên pháp định, hãy nhập số tiền từ dòng 1 của Bảng C trong Phần 3 khi bạn hoàn thành Bảng Tính EIC B.

Bảng EIC

Bạn phải hoàn thành Bảng EIC và đính kèm vào tờ khai thuế nếu bạn có một trẻ đủ điều kiện và đang yêu cầu EIC. Bảng EIC cung cấp cho IRS thông tin về những trẻ đủ điều kiện của bạn, bao gồm tên, tuổi, SSN, mối quan hệ với bạn và khoảng thời gian chúng sống với bạn trong năm.



Nếu bạn được yêu cầu hoàn thành và đính kèm Bảng EIC nhưng không thực hiện, sẽ mất nhiều thời gian hơn để xử lý tờ khai thuế và hoàn lại tiền cho bạn.



Hoàn thành và đính kèm Bảng EIC vào tờ khai thuế của bạn mặc dù trẻ đủ điều kiện của bạn không có SSN hợp lệ. Để biết thêm thông tin về cách hoàn thành Bảng EIC nếu trẻ đủ điều kiện của bạn không có SSN hợp lệ, xem Bảng EIC.

Trang này cố ý để trống

5.

EIC không được cho phép



Nếu EIC của bạn cho bất kỳ năm nào sau năm 1996 bị IRS từ chối (không được cho phép) hoặc giảm bớt, bạn có thể cần phải hoàn thành một mẫu đơn bổ sung để yêu cầu tín thuế đó cho năm 2024.

Chương này dành cho những người có EIC cho bất kỳ năm nào sau năm 1996 đã bị IRS từ chối hoặc giảm bớt. Nếu điều này áp dụng cho bạn, bạn có thể cần phải hoàn thành Mẫu 8862, Thông Tin Để Yêu Cầu Một Số Tín Thuế Sau Khi Không Được Cho Phép, và đính kèm nó vào tờ khai năm 2024 của bạn để yêu cầu tín thuế cho năm 2024. Chương này giải thích khi nào bạn cần đính kèm Mẫu 8862. Để biết thêm thông tin, xem Mẫu 8862 và các hướng dẫn riêng.

Chương này cũng giải thích các quy tắc đối với một số người không thể yêu cầu EIC trong khoảng thời gian nhiều năm sau khi EIC của họ bị từ chối hoặc giảm bớt.

Mẫu 8862

Nếu EIC của bạn cho bất kỳ năm nào sau năm 1996 bị từ chối hoặc giảm bớt vì bất kỳ lý do nào khác ngoài lỗi toán học hoặc đánh máy, bạn phải đính kèm Mẫu 8862 đã hoàn thành vào tờ khai thuế tiếp theo của mình để yêu cầu EIC. Bạn cũng phải đủ điều kiện để yêu cầu EIC bằng cách đáp ứng tất cả các quy tắc được mô tả trong ấn phẩm này.

Ngoại lệ 1. Không nộp Mẫu 8862 nếu điều (1) hoặc (2) dưới đây là đúng.

1. Sau khi EIC của bạn bị giảm hoặc không được cho phép vào năm trước đó:
 - a. Bạn đã nộp Mẫu 8862 vào một năm sau đó và EIC IRS có thể sửa lại. Nếu bạn không cung cấp

SSN chính xác, của bạn cho năm sau đó đã được cho phép, và IRS có thể từ chối EIC. Những loại lỗi này được gọi là lỗi toán học hoặc lỗi đánh máy.

- b. EIC của bạn không bị giảm hoặc được cho phép vì bất kỳ lý do nào khác ngoài lỗi toán học hoặc đánh máy
- c. Bạn yêu cầu EIC mà không có trẻ đủ điều kiện cho năm 2024 và lý do duy nhất khiến EIC của bạn bị giảm hoặc không được cho phép vào năm trước đó là vì IRS xác định rằng đứa trẻ liệt kê trên Bảng EIC không phải là trẻ đủ điều kiện của bạn

Trong mỗi trường hợp này, bạn có thể nhận EIC mà không cần nộp Mẫu 8862 nếu bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu về tính đủ điều kiện cho EIC.

Ngoại lệ 2. Không nộp Mẫu 8862 hoặc nhận EIC cho:

- 2 năm sau khi có quyết định cuối cùng rằng việc yêu cầu EIC của bạn là do thiếu thận trọng hoặc cố ý coi thường các quy tắc của EIC, hoặc
- 10 năm sau khi có quyết định cuối cùng rằng việc yêu cầu EIC của bạn là do gian lận.

Thêm thông tin. Để biết thông tin chi tiết, xem *Bạn có bị cấm yêu cầu EIC trong khoảng thời gian nhiều năm không?* trong chương này.

Ngày mà EIC của bạn bị từ chối và ngày bạn nộp tờ khai năm 2024 ảnh hưởng đến việc bạn cần đính kèm Mẫu 8862 vào tờ khai năm 2024 hay tờ khai sau này hay không. Các ví dụ sau đây giải thích liệu Mẫu 8862 có cần thiết cho năm 2024 hay 2025 hay không.